

CỤC THADS TỈNH BẾN TRE CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
HUYỆN BA TRI

Số: 1013/TB - CCTHADS

Ba Tri, ngày 22 tháng 9 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc kết quả chọn tổ chức bán đấu giá tài sản của ông Văn Công Nguyên và bà Lê Thị Thanh Đùm, cư trú ấp An Lợi, xã An Thủy, huyện Ba Tri.

Căn cứ Điều 20, Điều 98, Điều 99, Điều 101 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Căn cứ Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 47/2020/QĐST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2020; Quyết định số 25/2020/QĐST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2020; Quyết định số 05/QĐST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2020; Quyết định số 08/2020/QĐST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2020; Quyết định số 46/2021/QĐST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 1786/QĐ-CCTHADS ngày 30 tháng 9 năm 2020; Quyết định thi hành án số 414/QĐ-CCTHADS ngày 17 tháng 12 năm 2020; Quyết định thi hành án số 1033/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 5 năm 2020; Quyết định thi hành án số 797/QĐ-CCTHADS ngày 11 tháng 3 năm 2020; Quyết định thi hành án số 817/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 3 năm 2020; Quyết định thi hành án số 374/QĐ-CCTHADS ngày 10 tháng 01 năm 2022; Quyết định số 407/QĐ-CCTHADS ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 63/QĐ-CCTHADS ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ kết quả thẩm định giá của Công ty cổ phần thẩm định giá NOVA;

Căn cứ thông báo số 998/TB-CCTHADS ngày 19/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri về việc thông báo lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản của ông Văn Công Nguyên và bà Lê Thị Thanh Đùm, cư trú ấp An Lợi, xã An Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Theo đó, tính đến thời điểm 17 giờ ngày 21 tháng 9 năm 2022, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri nhận được 02 (hai) hồ sơ đăng ký dự thầu tổ chức bán đấu giá gồm:

1. Công ty đấu giá hợp danh Tây Nam; địa chỉ: số 04 Nguyễn Bình Khiêm, phường 1, TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. Công ty đấu giá hợp danh Song Pha; địa chỉ: số 49 đường 22B, khu 586, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá các tiêu chí có trong hồ sơ đăng ký tham gia của các tổ chức đấu giá tài sản nêu trên cung cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri thống nhất lựa chọn Công ty đấu giá hợp danh Tây Nam để thực hiện việc bán đấu giá tài sản của ông Văn Công Nguyên và bà Lê Thị Thanh Đùm, cư trú ấp An Lợi, xã An Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Vậy, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri thông báo để Công ty đấu giá hợp danh Tây Nam và Công ty đấu giá hợp danh Song Pha được biết.

Nơi nhận:

- Trang thông tin chuyên ngành BĐG tài sản;
- Cổng thông tin điện tử Cục THADS tỉnh;
- Viện KSND huyện;
- Lưu: VT, HSTHA.

 **CHẤP HÀNH VIÊN**
Trương Minh Trung

PHỤ LỤC II
MẪU THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

CỤC THADS TỈNH BẾN TRE
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN BA TRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Tri, ngày 22 tháng 9 năm 2022

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

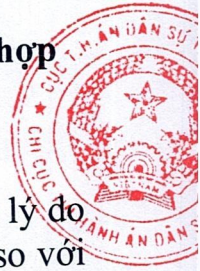
Tài sản là: Vỏ tàu cá bằng gỗ có đặc điểm như sau: Chiều dài 24.0m; chiều rộng 6.65m; chiều cao 2.85m; trên vỏ tàu có 01 (một) hộp số D300 và 01 (một) chân vịt 04 (bốn) cánh bằng nhôm đường kính 2.2m do ông Văn Công Nguyên và bà Lê Thị Thanh Đùm là chủ sở hữu.

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

- Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: **Công ty đấu giá hợp danh Tây Nam.**
- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: **94 điểm.**
- Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Công ty đấu giá hợp danh Song Pha lý do thấp điểm hơn so với Công ty đấu giá hợp danh Tây Nam.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Tây nam	Công ty đấu giá hợp danh Song Pha
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22,0	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0	11,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0	8,0



3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến		1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22,0	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	40,0	40,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	6,0	5,0

2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	18,0	14,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	5,0	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	1,0	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3,0	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	3,0	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3,0	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5,0	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính		
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)		
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù	5,0	5,0

	lao phân trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)		
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0	2,0
Tổng số điểm		94,0	92,0

CHẤP HÀNH VIÊN



Trương Minh Trung